

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 112/2001/QĐ-TTg

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2001

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phê duyệt Đề án tin học hoá quản lý hành chính nhà nước giai đoạn 2001 - 2005

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Chỉ thị số 58-CT/TW ngày 17 tháng 10 năm 2000 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong sự nghiệp công nghiệp hóa và hiện đại hóa giai đoạn 2001 - 2005;

Căn cứ Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 5 năm 2001 số 06/2001/NQ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án Tin học hoá quản lý hành chính nhà nước giai đoạn 2001 - 2005 để làm căn cứ cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng và triển khai Đề án Tin học hoá quản lý hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng và thẩm quyền của mình (Đề án kèm theo).

Điều 2. Giao Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường hướng dẫn các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai thực hiện Đề án này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết

định này./.

ĐỀ ÁN TIN HỌC HÓA QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2001 - 2005

(Ban hành kèm theo Quyết định số 112/2001/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ)

Văn phòng Chính phủ đã được Thường vụ Hội đồng Bộ trưởng giao nhiệm vụ nghiên cứu và thực hiện Đề án tin học hóa quản lý hành chính nhà nước từ năm 1990.

Thực hiện nhiệm vụ đó, trong giai đoạn từ năm 1991 đến năm 1997, Văn phòng Chính phủ đã triển khai 4 Đề án, trong đó có 2 Đề án do Chính phủ Pháp tài trợ (giai đoạn 1991 - 1993 và giai đoạn 1994 - 1996); một Đề án do ngân sách nhà nước đầu tư theo chương trình quốc gia về công nghệ thông tin (giai đoạn 1996 - 1998); một Đề án mạng tin học diện rộng của Chính phủ theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 280/TTg ngày 29 tháng 4 năm 1997.

Cơ sở hạ tầng kỹ thuật do 4 Đề án nói trên tạo lập được trong thời gian qua đã đặt nền móng cho công tác tin học hóa quản lý và điều hành trong các cơ quan hành chính nhà nước trên phạm vi cả nước; thúc đẩy việc hình thành các hệ thống thông tin, các kho dữ liệu điện tử, phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và chính quyền các cấp.

Theo Quy chế làm việc của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị định số 11/CP ngày 24 tháng 01 năm 1998 của Chính phủ, từ năm 1998, Chính phủ giao cho Văn phòng Chính phủ thống nhất quản lý mạng tin học diện rộng của Chính phủ; nói cách khác là thống nhất chỉ đạo công tác tin học hóa quản lý hành chính nhà nước trong phạm vi Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và chính quyền địa phương các cấp.

Để đồng bộ với Chương trình Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2001 - 2010, Thủ tướng Chính phủ quyết định Đề án tổng thể tin học hóa quản lý hành chính nhà nước giai đoạn 2001 - 2005 với những nội dung chủ yếu sau đây và giao Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, ủy ban nhân dân các cấp triển khai thực hiện:

I. Cơ sở của Đề án tin học hóa quản lý hành chính nhà nước giai đoạn 2001 - 2005

Đề án tin học hóa quản lý hành chính nhà nước giai đoạn 2001 - 2005 dựa trên các cơ sở sau đây:

1. Nghị quyết của Chính phủ số 49/CP ngày 04 tháng 8 năm 1993 về phát triển công nghệ thông tin ở nước ta trong những năm 90 và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 211/TTg ngày 07 tháng 4 năm 1995 đã xác định quản lý nhà nước là lĩnh vực ưu tiên hàng đầu trong việc ứng dụng công nghệ thông tin, theo đó, chương trình tin học hóa quản lý nhà nước đã được Chính phủ quyết định đầu tư bước đầu trong khuôn

khô chương trình quốc gia về công nghệ thông tin giai đoạn 1996 - 1998, trong đó có cả dự án đầu tư mạng tin học diện rộng của Chính phủ (kết quả đầu tư sẽ thể hiện ở phần sau).

2. Chỉ thị số 58/CT-TW ngày 17 tháng 10 năm 2000 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương khóa 8 đã nêu nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin đối với các cơ quan Đảng và Nhà nước trong giai đoạn 2001 - 2005 như sau: "các cơ quan Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội đi đầu trong việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong mọi hoạt động theo phương châm bảo đảm tiết kiệm, thiết thực và hiệu quả lâu dài. Tin học hóa hoạt động của các cơ quan Đảng và Nhà nước là bộ phận hữu cơ quan trọng của cải cách nền hành chính quốc gia, là nhiệm vụ thường xuyên của các cơ quan nhằm tăng cường năng lực quản lý, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả. Các cấp ủy, tổ chức Đảng chỉ đạo khẩn trương xây dựng các hệ thống thông tin cần thiết phục vụ lợi ích công cộng của nhân dân, phục vụ sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của nhà nước. Sớm hoàn thiện, thường xuyên nâng cấp và sử dụng có hiệu quả mạng thông tin diện rộng của Đảng và Chính phủ. Bảo đảm đến năm 2005, về cơ bản xây dựng và đưa vào hoạt động hệ thống thông tin điện tử của Đảng và Chính phủ".

3. Quyết định của Chính phủ về việc ký kết Hiệp định khung E-ASEAN (ASEAN điện tử) tại Hội nghị cấp cao không chính thức lần thứ 4 tại Singapore ngày 24 tháng 4 năm 2000, trong đó, theo Điều 3 và Điều 9, Việt Nam cam kết thực hiện mục tiêu xây dựng Chính phủ điện tử.

4. Chương trình Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2001 - 2010 đã đề ra mục tiêu hiện đại hoá nền hành chính nhà nước, theo đó, đến năm 2010, xây dựng và đưa vào vận hành mạng điện tử - tin học thống nhất của Chính phủ với hai giai đoạn 2001 - 2005; 2006 - 2010.

II. Một số đánh giá tổng quát tình hình tin học hóa quản lý hành chính nhà nước trong thời gian qua

1. Năm 1990, Thường vụ Hội đồng Bộ trưởng đã phê duyệt dự án ứng dụng tin học và kỹ thuật thông tin tại Văn phòng Chính phủ (công văn số 1265/TH ngày 24 tháng 4 năm 1990 của Văn phòng Chính phủ thông báo Quyết định của Thường vụ Hội đồng Bộ trưởng).

Nhiệm vụ của dự án là tin học hoá hệ thống thông tin quản lý tại Văn phòng Chính phủ, đồng thời hỗ trợ một phần thiết bị, công nghệ, đào tạo cán bộ cho 10 Bộ, 10 tỉnh trọng điểm, chuẩn bị điều kiện để xây dựng mạng tin học cục bộ ở các Bộ, địa phương, tiến tới hình thành mạng thông tin diện rộng kết nối đến tất cả các Bộ, ngành và địa phương.

Đến cuối năm 1993, Văn phòng Chính phủ đã xây dựng được mạng tin học cục bộ (LAN) và bước đầu ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại vào công tác chỉ đạo, điều hành của Thủ tướng Chính phủ, nối kết thông tin với một số Bộ và ủy ban nhân dân các tỉnh trọng điểm.

Mặc dù việc ứng dụng tin học tại Văn phòng Chính phủ giai đoạn đầu còn sơ khai, công nghệ ứng dụng mới, nhưng được sự quan tâm chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, công tác tin học hoá quản lý hành

chính nhà nước tại Văn phòng Chính phủ đã đặt nền móng cho công tác tin học hoá quản lý và điều hành trong các cơ quan hành chính nhà nước trên phạm vi toàn quốc.

2. Sau khi ban hành Nghị quyết số 49/CP về phát triển công nghệ thông tin (8/1993), Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt kế hoạch 5 năm (1995 - 2000) triển khai Chương trình Quốc gia về Công nghệ thông tin. Trong giai đoạn 1996 - 1998, Chương trình đã tập trung khoảng 50% kinh phí (160 tỷ đồng) cho mục tiêu tin học hoá hệ thống thông tin quản lý nhà nước. Bước đầu xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật cho việc tin học hoá quản lý nhà nước và ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý chuyên ngành.

Trên cơ sở hạ tầng kỹ thuật này, các cơ quan hành chính nhà nước đã từng bước triển khai các hệ thống thông tin, các kho dữ liệu điện tử phục vụ cho công tác quản lý, điều hành của Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành và các cơ quan chính quyền các cấp.

Đến nay, hệ thống mạng tin học cục bộ tại 61 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và ở hầu hết các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ đã được thiết lập. Hệ thống này bao gồm cả các hệ thống tin tức nghiệp, quản lý hồ sơ công việc và các kho dữ liệu phục vụ nghiên cứu, trợ giúp quá trình ra quyết định điều hành.

Mạng tin học diện rộng của Chính phủ được thiết lập để liên kết mạng tin học trung tâm của 61 tỉnh, thành phố và gần 40 cơ quan chủ chốt của Chính phủ với quy mô 2.500 máy trạm, 180 máy chủ trên phạm vi toàn quốc và 50 chương trình ứng dụng khác nhau. Với mạng tin học diện rộng của Chính phủ, các cơ quan hành chính nhà nước đã thực hiện việc truyền, nhận thông tin đa chiều, bao gồm hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, hệ thống báo cáo định kỳ, đột xuất và thư tín điện tử..., bảo đảm nhanh chóng, an toàn, phục vụ có hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của các cơ quan hành chính nhà nước.

Cùng với việc xây dựng Mạng tin học diện rộng của Chính phủ, 6 cơ sở Dữ liệu quốc gia đã được triển khai, bao gồm: Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính, thống kê kinh tế - xã hội, pháp luật, tài nguyên đất và dân cư. Đến cuối năm 1999, các Đề án Cơ sở dữ liệu quốc gia này đã hoàn thành luận chứng khả thi. Trong đó, hai Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính, thống kê đã có số liệu phục vụ tốt cho công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ.

Công tác đào tạo tin học đã được tiến hành đồng bộ với việc xây dựng hệ thống tin học trong các cơ quan hành chính nhà nước. Hàng vạn lượt chuyên viên, cán bộ đã được đào tạo qua các lớp tin học cơ bản và trên thực tế đã sử dụng được máy tính ở các mức độ khác nhau vào công việc chuyên môn của mình; đặc biệt trong số đó, một tỷ lệ tương đối lớn đã sử dụng có hiệu quả công cụ tin học để truy nhập, trao đổi thông tin trên mạng, phục vụ tốt cho công tác nghiên cứu để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Cuối năm 1997, Việt Nam đã tham gia mạng INTERNET. Nhiều thông tin khai thác được trên mạng INTERNET đã góp phần đáng kể về thông tin, tư liệu, giúp cho công tác chỉ đạo điều hành của

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan nhà nước khác trong việc hoạch định chính sách.

3. Tuy nhiên, so với mục tiêu tin học hoá hệ thống thông tin điều hành đã đề ra trong Nghị quyết số 49/CP ngày 05 tháng 8 năm 1993 của Chính phủ, kết quả đạt được trên thực tế còn rất khiêm tốn.

Nguyên nhân chủ yếu của tình hình này là các cấp, các ngành, địa phương chưa nhận rõ vai trò của công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành; chưa kết hợp ứng dụng công nghệ thông tin với quá trình cải cách hành chính, đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý; biểu hiện cụ thể như sau:

Về điều hành vĩ mô: Chương trình quốc gia về công nghệ thông tin được đầu tư từ năm 1996 và kết thúc vào đầu năm 1998 với kinh phí 280 tỷ đồng; trong đó có nhiệm vụ tin học hóa tại các cơ quan hành chính nhà nước với kinh phí khoảng 160 tỷ đồng. Trong bối cảnh đó, nhiều hạng mục lớn đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong kế hoạch tổng thể chưa triển khai thực hiện được.

Các dự án tin học hóa quản lý hành chính nhà nước của các Bộ và ủy ban nhân dân cấp tỉnh cũng mới chỉ thực hiện được một phần. Vốn đầu tư cho tin học hóa 160 tỷ đồng trong 3 năm 1996 - 1998 mới chỉ đáp ứng 20 - 25% nhu cầu kinh phí của các Đề án đã được duyệt của 100 cơ quan hành chính cấp Bộ, cấp tỉnh. Theo điều tra của Văn phòng Chính phủ, đa số các Đề án tin học hoá bị ngừng lại; một số cơ quan có khả năng tiếp tục đầu tư cho các mục tiêu tin học hoá quản lý nhà nước, nhưng phát triển theo hướng công nghệ riêng; một số cơ quan khác thì chờ chủ trương phát triển thống nhất chung của Chính phủ. Các cơ sở dữ liệu quốc gia mới chỉ được đáp ứng khoảng 10% nhu cầu vốn đầu tư (30 tỷ đồng). Do vậy các cơ sở dữ liệu quốc gia chỉ dừng lại ở giai đoạn hoàn thành luận chứng khả thi và triển khai thử nghiệm, đang chờ vốn để tiếp tục triển khai Đề án.

Cát cứ thông tin xuất hiện: Nhiều Bộ, ngành coi thông tin quản lý của mình là thông tin riêng của ngành, không coi đó là tài sản quốc gia hoặc cung cấp dữ liệu tổng hợp không đầy đủ để các cơ quan khác có đủ thông tin phục vụ cho việc hoạch định chính sách và ra quyết định. Nhiều cán bộ, công chức trong bộ máy nhà nước ở cấp Trung ương và địa phương có thói quen tích lũy thông tin riêng, nên khi có thông tin thuộc phạm vi mình phụ trách đã không cập nhật vào mạng tin học để sử dụng chung.

Dữ liệu trên mạng tin học: Hệ thống kỹ thuật hạ tầng công nghệ thông tin đã được xây dựng ở một trình độ nhất định, cho phép thực hiện việc truyền, nhận thông tin đa chiều. Thông tin phát sinh trong quá trình hoạt động quản lý hành chính có nhiều, nhưng việc tích lũy thông tin dưới dạng điện tử chỉ mới dừng ở mức thấp; đến nay mới tích lũy trên mạng ở một số loại thông tin cơ bản. Nguyên nhân chủ yếu ở đây là các cấp, các ngành chưa kiên quyết gắn việc ứng dụng công nghệ tin học với xử lý công việc hàng ngày, chưa thực hiện tốt kỷ cương hành chính trong việc cập nhật thông tin điện tử, chưa cải cách hành chính đủ mạnh để đưa hệ thống ứng dụng tin học vào guồng máy hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.